

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG GIANG KHUÊ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG GIANG KHUÊ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GIANG KHUE SUSTAINABLE DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108215787

3. Ngày thành lập: 04/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Đại Định, Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
2.	Khai thác gỗ	0221
3.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
4.	Chăn nuôi gia cầm	0146
5.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
6.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
7.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
8.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ loại cǎm)	4662
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Không bao gồm hoạt động đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất) Chi tiết: Tư vấn, môi giới Bất động sản (Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)	6820
13.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
14.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
15.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
16.	Giáo dục tiểu học	8520

17.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
18.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
19.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
20.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
21.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
22.	Nuôi trồng thuỷ sản nội địa	0322
23.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
24.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
27.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật đầu tư)	4669
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
32.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
33.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
34.	Trồng cây lâu năm khác	0129
35.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
36.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
37.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
39.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
40.	Hoạt động thú y	7500
41.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
42.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
43.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
44.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
45.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
46.	Trồng lúa	0111
47.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
48.	Trồng cây mía	0114
49.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
50.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
51.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011

52.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
53.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
54.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
55.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
56.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
57.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
58.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Không bao gồm hoạt động đấu giá) Chi tiết: Đại lý	4610
59.	Bán buôn tổng hợp	4690
60.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
61.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
62.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
63.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
64.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
65.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
66.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
67.	Chăn nuôi khác	0149
68.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
69.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
70.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
71.	Sản xuất rượu vang	1102
72.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
73.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
74.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
75.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
76.	In ấn	1811
77.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
78.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
79.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
80.	Tái chế phế liệu	3830
81.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900(Chính)
82.	Phá dỡ	4311
83.	Bán buôn thực phẩm	4632
84.	Bán buôn đồ uống	4633
85.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

86.	Giáo dục mầm non	8510
87.	Quảng cáo	7310
88.	Cho thuê xe có động cơ	7710
89.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	8299
90.	Trồng cây hàng năm khác	0119
91.	Trồng cây ăn quả	0121
92.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
93.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
94.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
95.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
96.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
97.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
98.	Thu gom rác thải độc hại	3812
99.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
100.	Bán buôn gạo	4631
101.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
102.	Chăn nuôi lợn	0145
103.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
104.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
105.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
106.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
107.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
108.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

6. Vốn điều lệ: 1.029.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LƯƠNG THỊ THÙY DUNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 24/04/1985 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 022185001323

Ngày cấp: 07/07/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đại Định, Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đại Định, Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯƠNG THỊ THÙY DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/04/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 022185001323

Ngày cấp: 07/07/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đại Định, Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đại Định, Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội